

Số: 06/QĐ-TA

Bình Phước, ngày 13 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại đối với Quyết định áp dụng biện pháp
xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Lê Hồng Hạnh
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Hậu

Ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của anh Doanh Thiêm T đối với Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Anh Doanh Thiêm T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Nguyên quán: Bắc Kạn; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 5, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Tiền sự: Ngày 10/3/2017 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy; Con ông: Doanh Thăng H và bà Nguyễn Thị N.

Anh Doanh Thiêm T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Bình Phước: Ông Trần Minh T1 – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Bình Phước
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã quyết định:

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Doanh Thiêm T; Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh Bình Phước.

Ngày 10/7/2018, anh T có đơn khiếu nại đối với Quyết định số 30/QĐ-TA, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước với các lý do: Không có việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh T, trong bản tự khai và biên bản lấy lời khai của anh T có sự tẩy sửa và thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh T không hợp lý.

Tại phiên họp, anh T có ý kiến như sau:

Anh T xác định thời gian sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối cùng trước khi bị lập biên bản vi phạm là giữa tháng 4/2018. Tuy nhiên, không có việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh trên thực tế nên Biên bản xét nghiệm chất ma túy và Phiếu trả lời kết quả xác định anh dương tính (+) với chất ma túy là không đúng. Vì vậy, anh giữ nguyên khiếu nại, yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ:

Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp:

- Về thủ tục xem xét, giải quyết khiếu nại: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn mở phiên họp, xác định đúng tư cách người tham gia phiên họp.

- Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán giải quyết khiếu nại căn cứ khoản 4 Điều 35 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; chấp nhận khiếu nại của anh Doanh Thiên T, hủy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Đồng thời ban hành kiến nghị đối với những vi phạm, thiếu sót của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người khiếu nại, ý kiến của cơ quan đề nghị Phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội huyện Đ;

XÉT THẤY:

Doanh Thiên T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 02/2017. Ngày 10/3/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 41/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 03 tháng. Đến ngày 10/6/2017 Chủ tịch UBND xã B đã cấp Giấy chứng nhận số 05/GCN-UBND chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã cho anh T. Sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại thị trấn, anh T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/5/2018, anh T bị Công an huyện Đ, tỉnh Bình Phước lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy để xử lý theo quy định.

Theo kết quả xét nghiệm tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy và Phiếu trả lời kết quả cùng ngày 24/5/2018 của Trạm Y tế xã B kết luận về tình trạng của anh T là “dương tính” với chất ma túy đá (Methamphetamine). Tuy nhiên, trong suốt quá trình giải quyết vụ việc tại Tòa án cấp sơ thẩm, anh T xác định không có việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ nội dung này. Quá trình giải quyết khiếu nại tại cấp phúc thẩm, anh T vẫn khẳng định không có việc lấy mẫu nước tiểu của anh để xét nghiệm chất ma túy và đề nghị Tòa án triệu tập người tiến hành xét nghiệm là bà Hoàng Thị L và Trạm trưởng Trạm y tế xã B tham gia phiên họp để đối chất làm rõ sự việc. Ngày 08/8/2018, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho những người nêu trên để tham gia phiên họp

ngày 13/8/2018, đồng thời tiến hành xác minh nội dung sự việc. Tại biên bản làm việc ngày 08/8/2018, bà Hoàng Thị L hiện đang là điều dưỡng tại Trạm y tế xã B và là người ký tên vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 24/5/2018 với vai trò là người tiến hành xét nghiệm xác định bà không trực tiếp làm xét nghiệm và không biết việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh T vào ngày 24/5/2018, việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh T là do Công an xã B thực hiện, việc bà ký tên vào biên bản xét nghiệm là thực hiện theo yêu cầu của Công an xã B. Lời trình bày của bà L cũng phù hợp với lời trình bày của ông Nguyễn Xuân P – Trạm trưởng Trạm y tế xã B tại biên bản làm việc ngày 08/8/2018. Theo đó, ông P xác định vào ngày 24/5/2018 không có việc xét nghiệm chất ma túy đối với anh T tại Trạm y tế xã B, hồ sơ xét nghiệm là do Công an thực hiện sau đó đưa cho Trạm y tế xã B ký xác nhận để hoàn thiện hồ sơ. Như vậy, có cơ sở để xác định Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Doanh Thiêm T đề ngày 24/5/2018 được lập không đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật, do đó, nội dung tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiệm ma túy cùng ngày 24/5/2018 xác định anh T có nghiệm ma túy là không có cơ sở.

Bên cạnh đó, sau khi có Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Biên bản ghi lời khai của anh T, Công an huyện Đ đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với T. Tại mục 4 của Biên bản có nội dung *“Đã có các hành vi vi phạm hành chính: Hồi 12 giờ 40 phút, ngày 24/5/2018 tại xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đối tượng Doanh Thiêm T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy”*, biên bản được lập vào lúc 12 giờ 40 phút. Như vậy, nội dung biên bản đã xác định anh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào lúc 12 giờ 40 phút, ngày 24/5/2018 tại xã B, tuy nhiên, tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai của anh T đều thể hiện lần gần nhất anh sử dụng ma túy trước khi lập biên bản là giữa tháng 4/2018. Hơn nữa, như đã nêu trên, Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Doanh Thiêm T được lập không đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật nên tại Phiếu trả lời kết quả xác định anh T có nghiệm ma túy là không có cơ sở, vì vậy, việc lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là không đúng quy định pháp luật.

Mặt khác, tại Phiếu trả lời kết quả đề ngày 24/5/2018 thể người ký xác nhận tình trạng nghiệm ma túy của anh Tân là Y sĩ Phạm Ngọc T3 với chức vụ là Trạm trưởng Trạm y tế xã B nhưng tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy cùng ngày lại thể hiện Trạm trưởng Trạm y tế xã B là ông Nguyễn Xuân P, điều này cũng chưa được cấp sơ thẩm làm rõ khi thụ lý giải quyết vụ việc.

Ngoài ra, tại bản tường trình và Biên bản ghi lời khai của anh T có sự chỉnh sửa, tẩy xóa về thời gian (tháng) sử dụng ma túy nhưng không có sự xác nhận của anh T cũng nhưng người lập biên bản. Trong quá trình giải quyết, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ cũng đã đề nghị làm rõ nội dung này nhưng Thẩm phán giải quyết vẫn chưa làm rõ để đảm bảo tính khách quan trong quá trình giải quyết vụ việc.

Từ những phân tích lập luận nêu trên, xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Doanh Thiêm T là không hợp lệ, việc lập hồ sơ không đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày

09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên khiếu nại của anh Tân đề nghị hủy Quyết định số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ là có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Tòa án chấp nhận khiếu nại của anh Doanh Thiêm T, hủy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 15, khoản 4 Điều 35 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 10 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận khiếu nại của anh Doanh Thiêm T;

1. Hủy Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 30/QĐ-TA ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ và đình chỉ việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Anh Doanh Thiêm T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Nguyên quán: Bắc Kạn; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 5, xã B, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Trả hồ sơ đề nghị về cho Tòa án cấp sơ thẩm để thực hiện việc trả lại cho cơ quan đề nghị.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- Anh Doanh Thiêm T;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND huyện Đ ;
- Trưởng Công an huyện Đ;
- Trường Phòng LĐTB&XH huyện Đ;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh